

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TỪ VỰNG
VÀ NGỮ PHÁP TIẾNG VIỆT**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Từ vựng và ngữ pháp tiếng Việt

2. Mã học phần: KHXX 014

3. Số tín chỉ: 2 (2, 0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ nhất

5. Phân bố thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không.

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
2	ThS. Nguyễn Thị Hương Huyền	0989.836.345	Huyentb2010@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Sao	0977.125.495	Maisaobms@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Nội dung gồm 2 phần:

- Phần một: “Từ vựng tiếng Việt” bao gồm: Đơn vị từ vựng và từ vựng tiếng Việt; nghĩa của từ; hệ thống vốn từ tiếng Việt

- Phần hai: “Ngữ pháp tiếng Việt” bao gồm: Từ loại và cụm từ tiếng Việt; câu tiếng Việt (cấu tạo ngữ pháp, câu trong hoạt động giao tiếp).

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được bản chất của từ, nắm vững các kiểu từ có trong tiếng Việt: từ đơn, từ ghép, phân tích được nghĩa của từ, hệ thống vốn từ được sử dụng trong tiếng Việt.	1	[2.1.3]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1.2	Hiểu được bản chất của câu đơn, câu ghép, câu phân loại theo mục đích nói, nhận diện được các tiêu chuẩn phân định và các từ loại có trong tiếng Việt.	3	[2.1.3]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Nhận thức được tính đặc thù của đơn vị tiếng và đơn vị từ trong hệ thống tiếng Việt, xác định và phân loại các từ đa tiết trong văn bản cụ thể, biết phân tích nghĩa, xác định được từ Hán – Việt trong những biểu hiện của chúng.	4	[2.2.3]
MT2.2	Xác định được từ loại trong các văn bản cụ thể, xác định các kiểu câu theo các tiêu chí khác nhau, thành thạo phân tích câu theo ngữ pháp truyền thống.	4	[2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Trân trọng vốn từ ngữ và các quy tắc từ vựng mà qua hàng ngàn năm lịch sử mới xây dựng được. Khách quan và khoa học trong việc xác định ranh giới từ, có cách ứng xử đúng đắn trong việc xây dựng vốn từ tiếng Việt vừa phong phú, hiện đại, giữ gìn bản sắc dân tộc.	4	[2.3.2]
MT3.2	Tôn trọng thực tiễn nói năng của người Việt để có quan điểm khách quan trong khi miêu tả ngữ pháp, tránh cách nhìn phiến diện, sùng ngoại khi xây dựng một hệ thống quy tắc ngữ pháp phù hợp với tiếng Việt.	4	[2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Hiểu được bản chất của từ, nắm vững các kiểu từ có trong tiếng Việt: Từ đơn, từ ghép, phân tích được nghĩa của từ, hệ thống vốn từ được sử dụng trong tiếng Việt. - Nội dung và bản chất của từ trong tiếng Việt - Các nội dung về nghĩa của từ và các kiểu từ trong tiếng Việt như từ đơn, từ ghép - Các nội dung về nghĩa của từ như từ đa nghĩa, đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa	3	[2.1.3]
CDR1.2	Hệ thống vốn từ tiếng Việt về từ vựng toàn dân từ vựng tích cực, tiêu cực và cách sử dụng từ ngữ trong giao tiếp. Các nội dung của ngữ pháp tiếng Việt về thực từ, danh từ, động từ, tính từ và hư từ trong từ loại tiếng Việt. Các nội dung của ngữ pháp tiếng Việt về cụm danh từ và đặc điểm cấu tạo câu trong ngữ pháp tiếng Việt	3	
CDR1.3	Các tiêu chuẩn phân định và các từ loại có trong tiếng Việt: thực từ và hư từ, các thành phần câu theo cấu tạo ngữ pháp: câu đơn, câu ghép câu phân loại theo mục đích nói.	3	
CDR1.4	Hình thành được vốn từ vựng và hệ thống ngữ pháp tiếng Việt.	4	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích các nội dung của từ vựng và từ loại tiếng Việt lấy ví dụ minh họa về từng từ loại để làm rõ đặc điểm của từ vựng.	4	[2.2.3]
CDR2.2	Vận dụng kiến thức của từ vựng và từ loại vào sử dụng trong giao tiếp và ngữ pháp giải quyết những vấn đề trong thực tế.	4	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình, giải quyết vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu	4	[2.3.2]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
	trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.		
CDR3.2	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.	4	

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<p>Phần một: Từ vựng tiếng Việt</p> <p>Chương 1: Nhận diện và phân loại các đơn vị từ vựng</p> <p>1.1. Từ ngữ tiếng Việt hiện đại</p> <p>1.2. Những hiện tượng biên trong từ vựng tiếng Việt</p> <p>1.2.1. Những hiện tượng biên do sự phát triển lịch sử ngôn ngữ quy định</p> <p>1.2.2. Những hiện tượng biên do từ vựng ngoại lai quy định</p>	x	x		x	x		x	
2	<p>Chương 2: Nghĩa của từ</p> <p>2.1. Phân biệt “nghĩa”, “ý”, “ý nghĩa”.</p> <p>2.2. Sự biến đổi ý nghĩa của từ</p> <p>2.3. Ý nghĩa kết cấu của từ</p> <p>2.4. Hiện tượng đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa trong từ vựng</p>	x	x				x	x	x
3	<p>Chương 3: Hệ thống vốn từ tiếng Việt</p> <p>3.1. Từ vựng toàn dân và từ vựng hạn chế về mặt xã hội, lịch sử</p> <p>3.2. Từ vựng tích cực và từ vựng tiêu cực</p> <p>3.3. Từ vựng bản ngữ và từ vựng ngoại lai</p>	x			x	x	x	x	x
4	<p>Phần 2: Ngữ pháp tiếng Việt</p> <p>Chương 1: Từ loại và cụm từ tiếng Việt</p> <p>1.1. Từ loại tiếng việt</p> <p>1.1.1. Khái niệm “từ loại” tiêu chuẩn phân định từ loại tiếng Việt</p> <p>1.1.2. Hệ thống từ loại tiếng Việt</p>		x		x		x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	1.1.3. Về khái niệm thực từ và hư từ 1.1.4. Hiện tượng chuyển di từ loại 1.2. Cụm từ tiếng Việt 1.2.1. Khái quát về cụm từ 1.2.2. Cụm danh từ 1.2.3. Cụm động từ 1.2.4. Cụm tính từ								
5	Chương 2: Câu tiếng Việt 2.1. Khái niệm “câu” 2.2. Câu phân loại theo cấu tạo ngữ pháp 2.3. Câu phân loại theo mục đích nói.	x	x		x	x	x	x	

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiêu luận, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung chuẩn bị về các từ loại theo đúng yêu cầu của giảng viên.

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức tự luận. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Nội dung kiểm tra giữa học phần gồm các phần chính: kiểm tra về từ vựng, cấu tạo từ, ngữ nghĩa, thành ngữ đã được học.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng QLCL chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi và sinh viên thi trắc nghiệm trên máy tính. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Nội dung thi kết thúc học phần gồm: phân loại từ vựng, phân loại từ vựng, nghĩa của từ, thành ngữ đã học. Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về Ngữ pháp tiếng Việt

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

13. Tài liệu phục vụ học phần:

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2020), Tài liệu học tập *Từ vựng và ngữ pháp tiếng Việt*

- **Tài liệu tham khảo:**

[2]. Diệp Quang Ban (2019), Giáo trình ngữ pháp tiếng Việt thực hành, NXB GD

[3]. Mai Ngọc Chừ (2006), *Cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt*, NXB GD.

14. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>Phần 1: Từ vựng tiếng Việt</p> <p>Chương 1: Nhận diện và phân loại các đơn vị từ vựng</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về các đơn vị từ vựng tiếng Việt. - Cách nhận diện và phân loại các đơn vị từ vựng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Từ ngữ tiếng Việt hiện đại</p> <p>1.2. Những hiện tượng biên trong từ vựng tiếng Việt</p> <p>1.2.1. Những hiện tượng biên do sự phát triển lịch sử ngôn ngữ quy định</p> <p>1.2.2. Những hiện tượng biên do từ vựng ngoại lai quy định</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + GV nhận xét, đánh giá và kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: <p>[1]: Phần 1, Chương 1. [3]: Chương 1, Chương 2.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thảo luận nội dung: nêu những hiện tượng thay đổi của 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.3, CDR3.1.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			tiếng Việt?	
2	<p>Chương 2. Nghĩa của từ</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu và phân biệt được các loại ý nghĩa của từ. - Xác định và hiểu được sự biến đổi về nghĩa của từ trong từ vựng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Phân biệt “nghĩa”, “ý”, “ý nghĩa”.</p> <p>2.2. Sự biến đổi ý nghĩa của từ</p> <p>2.3. Ý nghĩa kết cấu của từ</p> <p>2.4. Hiện tượng đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa trong từ vựng</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Đưa nội dung tranh luận và thảo luận. + Giao nội dung thực hành, thảo luận cho các nhóm. + GV đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 2; [3]: Bài 3, Chương 1; + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 2, mục 2.1 - 2.4. + Thảo luận nội dung: Lấy ví dụ và phân biệt tính nhiều nghĩa của từ. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.4, CĐR1.6, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.
3	<p>Chương 3. Hệ thống vốn từ tiếng Việt</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được cách cấu tạo của vốn từ vựng trong tiếng Việt. - Nắm được nội dung và cách sử dụng của hệ thống từ vựng cũ và mới hiện nay. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Từ vựng toàn dân và từ vựng hạn chế về mặt xã hội,</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Giao nội dung thảo luận cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3; 	CĐR1.2, CĐR1.4, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	lịch sử 3.2. Từ vựng tích cực và từ vựng tiêu cực 3.3. Từ vựng bản ngữ và từ vựng ngoại lai		[3]: Chương 4. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [1]: Chương 3, mục 3.1-3. + Làm bài kiểm tra. + Thảo luận nội dung: Hãy nêu các đặc điểm cơ bản của hệ thống từ vựng.	
4	Phần 2: Ngữ pháp tiếng Việt Chương 1. Từ loại và cụm từ tiếng Việt Mục tiêu chương: - Cung cấp các kiến thức về từ loại và cụm từ tiếng Việt. - Xác định rõ cách sử dụng và cấu tạo của hệ thống từ loại trong ngữ pháp tiếng Việt. Nội dung cụ thể: 1.1. Từ loại tiếng Việt 1.1.1. Khái niệm “từ loại” tiêu chuẩn phân định từ loại tiếng Việt 1.1.2. Hệ thống từ loại tiếng Việt 1.1.3. Về khái niệm thực từ và hư từ 1.1.4. Hiện tượng chuyển di từ loại 1.2. Cụm từ tiếng Việt 1.2.1. Khái quát về cụm từ 1.2.2. Cụm danh từ 1.2.3. Cụm động từ 1.2.4. Cụm tính từ	8 (6 LT, 0TH, 2KT)	Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Đưa nội dung tranh luận và thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; Chương 2 [2]: Chương 4. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [1]: Chương 2. Bài 1.1- 1.2. + Thảo luận nội dung: Hãy lập bảng phân loại và xác định hệ thống từ loại trong tiếng Việt.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.4, CĐR1.6, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
5	<p>Chương 2. Câu tiếng Việt</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được thành phần câu và biết cách phân loại câu theo cấu tạo ngữ pháp và câu phân loại theo mục đích nói. - Hiểu được cấu tạo ngữ pháp và cách xác định câu theo từng cách phân loại cụ thể. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Khái niệm “câu”</p> <p>2.2. Câu phân loại theo cấu tạo ngữ pháp</p> <p>2.3. Câu phân loại theo mục đích nói.</p>	8 (8LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3; [2]: Chương 4. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [2]: Chương 2, Bài 2.1- 2.2. + Thảo luận nội dung: xác định các thành phần câu trong tiếng Việt trong các đoạn văn cho sẵn. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5, CĐR1.6, CĐR2.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Nguyễn Thị Hương Huyền